

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 495 /SNV-XDCQ
V/v tham gia ý kiến đối với
dự án Luật Tổ chức chính quyền
địa phương (sửa đổi)

Hưng Yên, ngày 01 tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Thực hiện Công văn số 822/UBND-NC ngày 27/3/2025 của UBND tỉnh về việc góp ý hồ sơ dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) theo nội dung Công văn số 626/BNV-CQĐP ngày 23/3/2025 của Bộ Nội vụ.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Tờ trình Chính phủ, Dự thảo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên cơ bản nhất trí với bố cục và nội dung của Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, đồng thời tham gia một số ý kiến đối với dự thảo Luật như sau:

1. Về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh, cấp cơ sở: Theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, HĐND có nhiệm vụ, quyền hạn: Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban của HĐND cấp mình. Tuy nhiên, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và dự thảo Luật (tại Điều 15, Điều 19) quy định: HĐND “Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng Ban của HĐND cấp mình” và trong toàn bộ dự thảo cũng không đề cập đến việc bầu, miễn nhiệm Phó Trưởng Ban của HĐND (và cũng không quy định giao cơ quan có thẩm quyền quy định vấn đề này). Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung này cho đầy đủ, làm cơ sở cho địa phương thực hiện.

2. Tại khoản 7 Điều 14 quy định “... công chức thuộc UBND cấp xã được Chủ tịch UBND cấp xã giao thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn ký thừa ủy quyền thì thực hiện theo quy định của Chính phủ về công tác văn thư”. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 của dự thảo thì không gọi là “UBND cấp xã” (gọi là UBND cấp cơ sở); và theo khoản 2 Điều 38 thì UBND cấp cơ sở có cơ quan chuyên môn. Do đó, cần nghiên cứu lại nội dung này cho chính xác, thống nhất.

3. Tại điểm O khoản 1 Điều 18

Đề nghị tách nội dung liên quan đến “tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp cơ sở và việc cung ứng các dịch vụ công phức tạp, vượt quá khả năng, nguồn lực của chính quyền địa phương cấp cơ sở hoặc có phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp cơ sở trở lên” thành một khoản riêng vì việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính không

chỉ được thực hiện trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hộ tịch mà được thực hiện ở tất cả các lĩnh vực khác.

4. Khoản 4 Điều 29: Đề nghị quy định rõ cơ quan có thẩm quyền chỉ định người điều hành hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND cấp cơ sở trong trường hợp cả Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND đều bị xử lý kỷ luật.

5. Tại khoản 2 Điều 30

Dự thảo quy định trường hợp đại biểu không tham dự kỳ họp, phiên họp của HĐND thì phải có lý do và báo cáo trước với Chủ tịch HĐND. Quy định này không phù hợp với trường hợp khuyết Chủ tịch HĐND. Do vậy, đề nghị cân nhắc quy định theo hướng khi không thể tham dự kỳ họp, phiên họp của HĐND, đại biểu có trách nhiệm báo trước với chủ tọa kỳ họp, phiên họp cho phù hợp thực tế.

6. Tại điểm b khoản 1 Điều 37

Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh lại thành “b) Theo yêu cầu của Chủ tịch UBND cấp trên đối với UBND cấp cơ sở; theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ đối với UBND cấp tỉnh” cho chính xác, đầy đủ.

7. Tại Điều 47

Đề nghị điều chỉnh nội dung Điều này theo hướng “Chính phủ thực hiện việc phân định ranh giới quản lý hành chính trên biển đối với đơn vị hành chính cấp tỉnh; cấp cơ sở tại các địa phương có biển; giao các đảo thuộc chủ quyền của Việt Nam cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có biển quản lý; xác lập địa giới đơn vị hành chính đối với các khu vực bãi bồi do bồi đắp tự nhiên và khu vực lấn biển” cho chính xác vì khi Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) có hiệu lực thì không còn đơn vị hành chính là “cấp huyện”.

8. Tại điểm a khoản 2 Điều 17 dự thảo Luật: đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “các khoản 1, 2, 3 và 4” trước cụm từ “Điều 16 của Luật này” cho đúng cách viện dẫn và vì toàn bộ Điều 16 chỉ có 4 khoản nêu trên.

9. Tại điểm a khoản 1 Điều 21 dự thảo Luật: đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa lại cụm từ “tại các **điểm a, b, c, d khoản 1**, các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 19 của Luật này” thành “tại các **khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 19 của Luật này**” vì: khoản 1 chỉ có 3 điểm là a, b, c **không có điểm d** và cơ quan soạn thảo đang viện dẫn toàn bộ khoản 1 và các khoản 2, 3, 4, 5 của Điều 19.

10. Tại điểm a khoản 2 Điều 21 dự thảo Luật: đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “các điểm a, b” trước cụm từ “khoản 1 Điều 20 của Luật này” vì khoản 1 Điều 20 của Luật này chỉ có 2 điểm a, b nên phải nêu cả khoản cho đúng cách viện dẫn.

11. Tại khoản 1 Điều 36 dự thảo Luật: đề nghị bỏ một từ “và” trước cụm từ “thành viên theo quy định của Chính phủ”.

12. Tại đoạn thứ 2 (tính từ trên xuống) khoản 3 Điều 49 dự thảo Luật: đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa lại cụm từ “*Trường hợp văn bản của Hội đồng nhân dân huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, thị xã được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà không còn phù hợp thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh bãi bỏ; văn bản của Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, thị xã được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà không còn phù hợp thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bãi bỏ; văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, thị xã, văn bản của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương, thị xã được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà không còn phù hợp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bãi bỏ.*” **sửa lại thành** “*Trường hợp văn bản của Hội đồng nhân dân cấp huyện được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà không còn phù hợp thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh bãi bỏ; văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà không còn phù hợp thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bãi bỏ; văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, văn bản của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 mà không còn phù hợp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bãi bỏ.*” cho ngắn gọn và dễ hiểu.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên đối với dự thảo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, Sở Nội vụ kính gửi Bộ Nội vụ tổng hợp, hoàn thiện dự thảo văn bản trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- GD, Phó GD (đ/c Tươi);
- Lưu: VT, XDCQ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ký bởi: SỞ NỘI VỤ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Thời gian: 11/06/2023 08:23:46
Nguyễn Thị Tươi